



**BẢN TIN SÁNG 30/06/2023**

**GDP VIỆT NAM QUÝ 2/2023 TĂNG TRƯỞNG 4.14%, GDP 6T2023 TĂNG 3.72%**

## Điểm tin vĩ mô

### Thế giới:

- Chỉ số Dow Jones cộng 269.76 điểm (tương đương 0.8%) lên 34,122.42 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 0.45% lên 4,396.44 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite gần như đi ngang tại mức 13,591.33 điểm.
- Hoa Kỳ: Số người nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần 25 đã giảm 26,000 xuống còn 239,000. Con số này thấp hơn tất cả các ước tính của các nhà kinh tế
- FED: Tại hội thảo do NHTW châu Âu tổ chức, Chủ tịch Fed Powell phát tín hiệu sẽ thực hiện nhiều đợt nâng lãi suất trong thời gian tới và có thể là tại 2 cuộc họp chính sách liên tiếp.
- ECB: Báo cáo của ngày 29/6 cho thấy một thước đo quan trọng về khả năng sinh lời của các công ty trong Eurozone đã tăng lên mức cao kỷ lục trong quý trước, tiếp tục gây sức ép lên lạm phát.
- Thái Lan: NHTW Thái Lan đưa ra các giải pháp để ổn định đồng Baht sau biến động mạnh vừa qua của đồng tiền này trong khu vực.
- Bloomberg: Vàng đã trở thành một loại tài sản theo chu kỳ khác, chứ không còn là công cụ để phòng ngừa rủi ro khi hoạt động kinh tế lung lay.

### Trong nước:

- VN-Index mất 12.96 điểm (-1.14%) xuống 1,125.39 điểm, HNX cũng lao dốc khi mất 2.77 điểm (-1.2%) về mức 227.48 điểm, UPCoM ghi nhận mức giảm nhẹ hơn -0.41% còn 85.63 điểm.
- Tổng cục thống kê: GDP Quý 2/2023 tăng trưởng 4.14%, GDP 6 tháng năm 2023 tăng 3.72%
- Tổng cục thống kê: CPI tháng 06 tăng 2.0% YoY, bình quân 6 tháng đầu năm 2023, CPI tăng 3.29%
- Tổng cục thống kê: Vốn FDI thực hiện 6 tháng ước đạt 10.02 tỷ USD, tăng 0.5% so với cùng kỳ năm trước. Mức tăng trưởng từ âm về dương cho thấy tín hiệu cải thiện trong việc giải ngân vốn FDI.
- Tổng cục thống kê: Tính đến 20/6/2023, tổng phương tiện thanh toán tăng 2.53% so với cuối năm 2022; huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 3.26%; tăng trưởng tín dụng đạt 3.13%
- Tổng cục thống kê: 6 tháng Xuất khẩu giảm 12.1% YoY, nhập khẩu giảm 18.2% YoY. Cán cân thương mại xuất siêu 12.25 tỷ USD. Mức giảm khá mạnh nhưng vẫn ủng hộ xu hướng xuất siêu
- Ngân hàng Nhà nước: ban hành Thông tư 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng theo đó nghiêm cấm mục đích cho vay vốn để gửi tiền

## Điểm tin doanh nghiệp

- Petrovietnam tiếp nhận bàn giao hồ sơ Dự án Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn III và Ô Môn IV
- OGC: ĐHĐCĐ 2023 với mục tiêu tập trung vào bất động sản, kế hoạch LNST năm 2023 tăng 141% lên 142 tỷ đồng, là Bất động sản
- DIG: ĐHĐCĐ DIC Corp (DIG) lần 1 bất thành, vắng mặt cổ đông lớn là ông Trần Quý Thanh (Tân Hiệp Phát) nắm 5%
- TDH: ĐHĐCĐ thường niên 2023 lần 1 bất thành, chuẩn bị có kết quả xét xử vụ án linh kiện
- GEX: nhóm quỹ thuộc Dragon Capital vừa báo cáo trở thành cổ đông lớn của CTCP Tập đoàn GELEX (HOSE: GEX), sau khi mua vào tổng cộng 2 triệu cổ phiếu

## Điểm nhấn thị trường

- [1. TTCK Thế giới](#)
- [2. TTCK Việt Nam](#)
- [3. Thị trường hàng hóa](#)

Trang 2  
Trang 3  
Trang 4

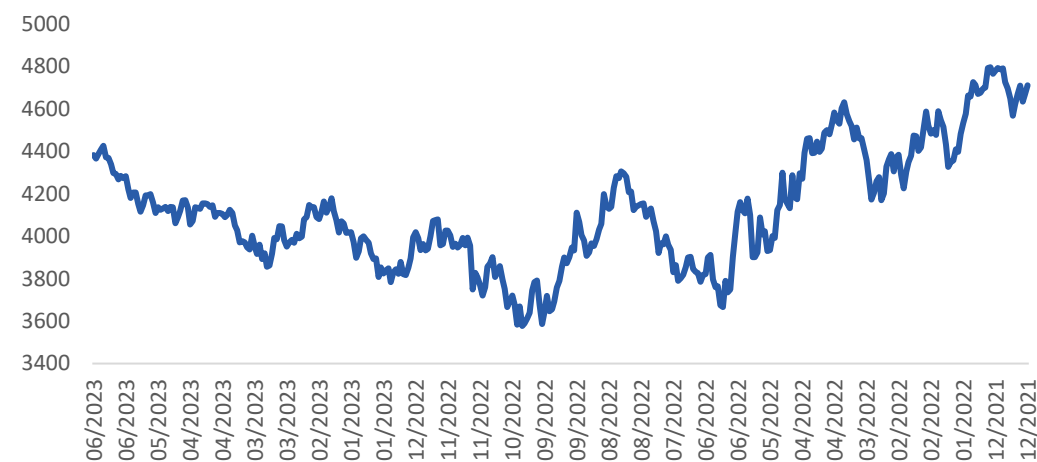
## TTCK Thế giới: Dow Jones tăng gần 300 điểm

|                      | Điểm      | % Ngày | % Tuần | % Tháng |
|----------------------|-----------|--------|--------|---------|
| VN INDEX             | 1,125.00  | -1.14% | 0.01%  | 4.39%   |
| HNX INDEX            | 227.48    | -1.20% | -1.91% | 2.78%   |
| Shanghai Composite   | 3,179.00  | -0.11% | 0.90%  | -1.40%  |
| Nikkei 225 NKY       | 33,029.0  | -0.63% | 0.83%  | 7.01%   |
| Straits Times STI    | 3,217.00  | 0.30%  | 0.85%  | 1.90%   |
| Thailand SET         | 903.00    | 0.70%  | -1.75% | -2.62%  |
| Malaysia FBMKLCI     | 1,389.00  | 0.07%  | -0.11% | 0.16%   |
| Indonesia JCI        | 6,662.00  | -0.04% | 0.02%  | -0.29%  |
| S&P500 SPX           | 4,396.44  | 0.45%  | 1.08%  | 4.54%   |
| Dow Jones Industrial | 34,122.42 | 0.80%  | 1.01%  | 3.27%   |
| Nasdaq Composite     | 13,591.33 | 0.00%  | 8.00%  | 4.41%   |
| Euro Stoxx 50        | 4,355.00  | 0.23%  | 1.17%  | 1.47%   |
| FTSE 100 UKX         | 7,472.00  | -0.38% | -0.40% | -0.67%  |
| Russian MOEX         | 2,796.00  | 0.56%  | -0.69% | 3.62%   |

Nguồn: Bloomberg, BSC

| Shanghai Composite |                   | S&P 500   |           |
|--------------------|-------------------|-----------|-----------|
| Xu hướng           | Hồi phục ngắn hạn | Xu hướng  | Tăng điểm |
| Kháng cự           | 3300              | Kháng cự  | 4600      |
| Hỗ trợ             | 3200              | Hỗ trợ    | 4200      |
| Điểm PTKT          | TRUNG LẬP         | Điểm PTKT | TRUNG LẬP |

SPX 500



Shanghai Composite



Nguồn: Bloomberg, BSC

# TTCK Việt Nam: VN-Index điều chỉnh giảm mạnh

| Ngành                   | % Ngày | % Tuần | % Tháng |
|-------------------------|--------|--------|---------|
| Bán lẻ                  | -2.63% | -0.88% | 11.63%  |
| Bảo hiểm                | -1.89% | -0.50% | 0.59%   |
| Bất động sản            | -1.26% | -1.58% | 0.98%   |
| Công nghệ Thông tin     | -0.63% | 1.18%  | 4.57%   |
| Dầu khí                 | -1.32% | -0.74% | -0.01%  |
| Dịch vụ tài chính       | -3.31% | -3.08% | 8.24%   |
| Điện, nước & xăng dầu   | -0.90% | -0.92% | 1.02%   |
| Du lịch và Giải trí     | -1.17% | 0.79%  | 0.28%   |
| Dịch vụ Công nghiệp     | -1.63% | 1.40%  | 10.54%  |
| Hàng cá nhân & Gia dụng | -0.24% | 0.25%  | 7.43%   |
| Hóa chất                | -1.99% | -1.80% | 8.42%   |
| Ngân hàng               | -0.79% | 0.92%  | 6.71%   |
| Ô tô và phụ tùng        | 0.35%  | 1.90%  | 8.55%   |
| Tài nguyên Cơ bản       | -2.77% | 2.73%  | 17.40%  |
| Thực phẩm và đồ uống    | -0.03% | 1.97%  | 3.60%   |
| Truyền thông            | 1.73%  | 0.66%  | 5.67%   |
| Xây dựng và Vật liệu    | -1.53% | -3.27% | 3.80%   |
| Y tế                    | -1.23% | 1.69%  | 10.73%  |

Published on TradingView.com, June 30, 2023 08:26:14 +07  
INDEX:VNINDEX, D O:1125.39 H:1125.39 L:1125.39 C:1125.39



TradingView

Nguồn: Tradingview, BSC

| VN INDEX  |           |
|-----------|-----------|
| Xu hướng  | Tăng điểm |
| Kháng cự  | 1150      |
| Hỗ trợ    | 1100      |
| Điểm PTKT | TRUNG LẬP |

| Cập nhật thị trường                                                                                                                                                                                                             |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thị trường đang trải qua phiên điều chỉnh sau đợt hồi phục ngắn hạn trước đó và đã quay về ngưỡng hỗ trợ 1,125. Dòng tiền bắt đáy có thể xuất hiện tại đây, tuy nhiên nhà đầu tư nên giao dịch cẩn trọng trong những phiên tới. |

# Thị trường hàng hóa: Dầu tăng nhẹ

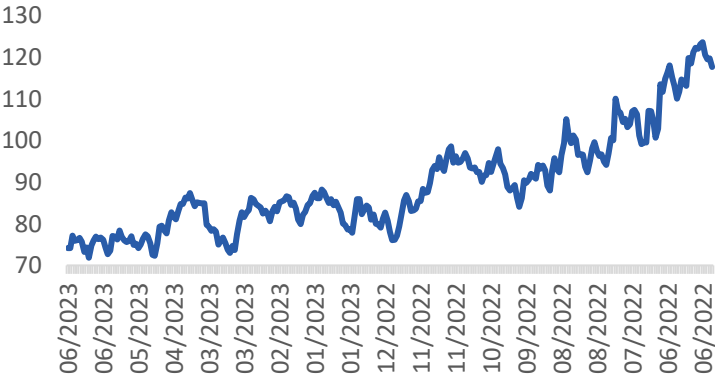
| Mặt hàng    | Đơn vị    | 29/6      | % Ngày | % Tuần  | % Tháng | Tích cực           | Tiêu cực            |
|-------------|-----------|-----------|--------|---------|---------|--------------------|---------------------|
| Dầu WTI     | Barrel    | 69.65     | 0.14%  | 0.21%   | 0.08%   | PVT                | GAS, BSR            |
| Dầu Brent   | Barrel    | 74.16     | 0.17%  | 0.02%   | 0.61%   | PVT                | GAS, BSR            |
| Xăng        | Gallon    | 2.61      | 0.24%  | 2.34%   | 5.26%   | HVN, VJC           | PLX, OIL            |
| Natural gas | USD/MMBtu | 2.67      | -0.05% | -1.38%  | 10.37%  |                    |                     |
| TTF Gas     | EUR/MWh   | 35.18     | 3.09%  | 3.18%   | 42.54%  |                    |                     |
| Vàng        | Ounce     | 1,908.60  | 0.06%  | -0.26%  | -2.58%  |                    | PNJ                 |
| Bạc         | Ounce     | 22.57     | -0.68% | 1.47%   | -2.80%  |                    | PNJ                 |
| Đậu tương   | Bushel    | 1,483.00  | 2.21%  | -1.17%  | 14.38%  | DBC, QNS           | HKB                 |
| Sữa         | Cwt       | 14.09     | -1.81% | -5.37%  | -12.81% | KDC                | VNM, GTN, QNS       |
| Cao su      | JPY/kg    | 130.40    | -0.69% | -1.66%  | -2.32%  | SRC, CSM, DRC      | DPR, PHR, HAG, HNG  |
| Đường       | LB        | 22.07     | -2.22% | -11.47% | -12.87% | VNM, GTN, QNS      | SBT, LSS, SLS, QNS, |
| Cà phê      | LB        | 163.60    | -1.24% | -4.72%  | -7.62%  | VCF, CTP           | CTP, DLG            |
| Ure         | USD/T     | 311.40    | 2.94%  | 3.63%   | 4.50%   |                    | DPM, DCM            |
| Niken       | LB        | 19,856.00 | -3.52% | -5.74%  | -5.60%  |                    | PC1                 |
| Đồng        | LB        | 3.67      | -1.37% | -5.61%  | 0.23%   | CAV. SAM, TGP, VTH | MSN, ACM, BGM       |
| Thép        | CNY/ton   | 3,729.00  | 0.22%  | 1.80%   | 5.91%   |                    | HPG                 |

Ghi chú: USD = US Cent

## Cập nhật thị trường

Giá dầu tăng nhẹ vào ngày thứ Năm (29/06) nhờ sự sụt giảm mạnh hơn dự báo của dự trữ dầu thô tại Mỹ.

Dầu BRENT (USD/thùng)



Vàng (USD/oz)



# Khuyến cáo sử dụng

*Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.*

## BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings  
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

## BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>  
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



## Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu  
[hn.ptnc@bsc.com.vn](mailto:hn.ptnc@bsc.com.vn)  
(+84) 39352722 - Ext 108

## Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC  
[hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn](mailto:hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn)  
(+84)2439264659

## Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center  
[i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)  
(+84)2437173639

## Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

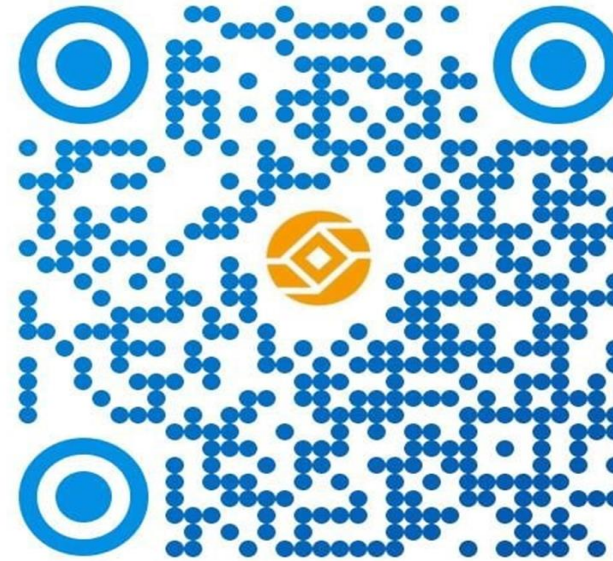
*\* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.*

*\* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: [i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)*



### DANH MỤC BÁO CÁO BSC

*Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các*



### CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

*Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia*